

Bản án số: 78/2023/HS-ST

Ngày: 22-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Hùng

2. Ông Nguyễn Văn Quang

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hà Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên tòa:* Ông Bàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu Trung tâm Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam công an tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/TLST-HS ngày 30/5/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2023/QĐXXST-HS ngày 08/6/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Tuấn, sinh ngày 01/5/1974 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: Thôn Đồng Mụng, xã Văn Phú, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Dương, sinh năm 1930 và bà Hoàng Thị Nghĩa, sinh năm 1935; Có vợ Lý Thị Thương, sinh năm 1975 và có 01 con sinh năm 1994;

Tiền sự; Không;

Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 07/4/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Buộc phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 04/6/2021 Tuấn chấp hành xong khoản tiền án phí; ngày 25/01/2022, Tuấn chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Tuấn là người đã có 01 (một) tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Khoảng 17 giờ ngày 28/02/2023, Tuấn đi nhờ xe một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ đến khu vực chợ Đại Phú, xã Đại Phú, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tìm mua ma túy để sử dụng. Tuấn gặp và hỏi mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi địa chỉ được 01 gói ma túy, bên ngoài được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà với số tiền 300.000 đồng. Sau đó, Tuấn cất gói ma túy vừa mua được vào túi áo khoác bên trái đang mặc và đi về. Đến 18 giờ 50 phút cùng ngày, khi Tuấn đi đến đoạn đường bê tông liên thôn thuộc thôn Đồng Mụng, xã Văn Phú, huyện Sơn Dương, Tổ công tác của Công an xã Văn Phú kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tuấn về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuấn tự giác giao nộp gói ma túy trên.

Ngày 28/02/2023 Công an xã Văn Phú tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Tuấn, kết quả (+) Dương tính, có chất ma túy trong cơ thể. Tuấn khai nhận, kết quả dương tính trên là do ngày 27/02/2023, Tuấn sử dụng tại khu vực thôn Đồng Mụng, xã Văn Phú, huyện Sơn Dương, Tuyên Quang;

Tại kết luận giám định số 393/GĐKTHS ngày 03/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Tuấn là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,060 gam (*Không thấy không sáu không gam*).

Cáo trạng số: 81/CT-VKSSD ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố Nguyễn Văn Tuấn về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Văn Tuấn phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn Tuấn từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/02/2023).

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Tuấn thừa nhận bản thân bị cáo là người nghiện ma túy từ năm 2016. Ngày 07/4/2021, bị cáo bị Tòa án

nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 28/02/2023, bị cáo đã tàng trữ trái phép 0,060 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về việc xem xét hành vi của Nguyễn Văn Tuấn.

Hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của Nguyễn Văn Tuấn được chứng minh bằng lời khai nhận tội của chính bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Ngày 28/02/2023, tại đoạn đường bê tông thuộc thôn Đồng Mụng, xã Văn Phú, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Văn Tuấn (có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy) đã tàng trữ trái phép 0,060 gam (Không phải không sáu không gam) Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân Nguyễn Văn Tuấn có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ngày 28/02/2023 bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,060 gam (Không phải không sáu không gam) Heroine mục đích để sử dụng với lỗi cố ý. Mặc dù khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là ít hơn khối lượng ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (từ 0,1 gam đến 5 gam) nhưng năm 2021 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang xử phạt 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tính đến ngày 28/02/2023 bị cáo chưa được xóa án tích. Do vậy, hành vi của Nguyễn Văn Tuấn đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Tuấn là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3]. Về việc quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Hình phạt chính: Hội đồng xét xử thấy rằng, Nguyễn Văn Tuấn là người nghiện, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp tạo điều kiện cho tệ nạn ma túy và các tệ nạn xã hội khác phát triển. Xét toàn diện căn cứ để quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, tuy hành vi của bị cáo là nghiêm trọng nhưng khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là rất ít. Do vậy, việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định (tù có thời hạn) với mức án bằng mức thấp nhất của khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự cũng thỏa mãn mục đích của hình phạt mà vẫn thể hiện tính khoan hồng của Pháp luật xã hội chủ nghĩa.

- Hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn Tuấn là đối tượng nghiện ma túy, nghề nghiệp là lao động tự do không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4]. Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do Luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[5] Về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo bản án và các vấn đề khác.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy có tổng khối lượng phép 0,060 gam (Không phải không sáu không gam) Heroine, sau khi đã lấy đi giám định số còn lại được niêm phong trong phong bì cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 27/02/2023 của Nguyễn Văn Tuấn, Công an huyện Sơn Dương đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền. Đối với hai người đàn ông theo Tuấn khai nhận là người bán Heroine cho Tuấn vào các ngày 27/02/2023 và ngày 28/02/2023 tại khu vực chợ xã Đại Phú, huyện Sơn Dương, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 135, 136, 331 và 333 Bộ Luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Tuấn phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tuấn 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/02/2023).

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa chất ma túy (đã giám định), đặc điểm, tình trạng, khối lượng được miêu tả trong biên bản biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định. Bên ngoài, mặt sau trên các mép dán có hình dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; chữ ký xác nhận của thành phần tham gia niêm phong và Nguyễn Văn Tuấn; mặt trước phong bì ghi: “Tang vật vụ Nguyễn Văn Tuấn giám định ngày 28/02/2023”.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sơn Dương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương lập ngày 15/6/2023).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Tuấn phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Sơn Dương;
- CQTHAHS CA huyện Sơn Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện SD;
- Bộ phận HSNV CA huyện Sơn Dương;
- Sở tư pháp;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thùy Trâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Quang - Hoàng Văn Hùng

Phạm Thị Thùy Trâm

